

WHĐ (08.07.2010) – Nhân sang Pháp để truy cập cho một chuyên gia sinh giáo phận Thanh Hóa, Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh, Giám mục Thanh Hóa, Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, được các báo tin Eglises d'Asie phỏng vấn.

Bài trên Đài phát thanh Vatican của Đức cha Giuse đăng tại địa chỉ :

<http://eglise.mepasie.org/asia-du-sud-est/vietnam/interview-exclusive-par-eglises-d2019asia-du-vice-president-de-la-conference-episcopale>

Bạn đọc bài phỏng vấn, được WHĐ đăng tại đây, là các báo phận mở đầu, giới thiệu về Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh.

Các câu hỏi và trả lời phỏng vấn được dịch như sau.

Eglises d'Asie: Trong một cuộc phỏng vấn trước đây, Đức cha cho biết Năm Thánh kỷ niệm 350 năm lịch sử Giáo Hội và Việt Nam có mối liên quan đến biết bao giáo phận của Đức cha. Đức cha có thể cho biết, đến nay, các giai đoạn của hành Năm Thánh có tác động nào đến với giáo dân trong giáo phận của Đức cha?

– Một trong những hoạt động nổi bật nhất của chương trình Năm Thánh được khai triển trong giáo phận của chúng tôi tại sáu trung tâm hành hương được lập ra nhân dịp này tại sáu giáo hạt. Mọi giáo hạt đều có trách nhiệm tổ chức một buổi cầu nguyện chung cho toàn giáo phận. Giáo dân được tham dự các hành có các hội hiệp và thuyết giảng liên kết chặt chẽ hơn với các giáo xứ. Ngoài ra, chúng tôi mời gọi giáo dân của giáo phận chúng tôi đến thăm các trung tâm khác được thành lập trong các giáo phận lân cận. Do đó, Năm Thánh thật sự là một thời gian để các tín hữu Thanh Hóa sống một niềm hiệp thông trong Giáo Hội một cách cụ thể, một kinh nghiệm không còn giới hạn trong phạm vi nội bộ giáo phận nhưng vượt qua những ranh giới. Nhìn chung, các tín hữu đã nhiệt tình đón nhận Năm Thánh và cảm thấy rất hài lòng. Họ đã có các hội không ngừng nhìn lên Chúa và tin vào Chúa, mà còn để khám phá, nhận ra khuôn mặt hữu hình của Giáo Hội. Đó là những nét tích cực của Năm Thánh đối với giáo phận của tôi.

Eglises d'Asie: Cao điểm của Năm Thánh có lẽ là Đền thờ Dân Chúa sẽ được phục hồi vào

tháng 11 ở Sài Gòn. Đòi hỏi sự đón nhận và công bố ngay lập tức về sự xa cách của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam hiện nay. Giáo phận của Đức cha đã chuần bị sẵn lòng để tiếp nhận điều này?

– Đòi hỏi Dân Chúa sẽ đồng lòng chấp nhận vào ngày 24 tháng 11 của giáo phận Sài Gòn. Đây thực sự là cao điểm của Năm Thánh, một sự kiện có quy mô quốc gia, một cao điểm thực sự, một sự kiện mở ra một diện mạo mới cho các thành phần Dân Chúa tại Việt Nam có thể lên tiếng nói và tiếng nói đầy đủ để lắng nghe.

Giáo dân trong giáo phận chúng tôi vẫn duy trì nếp sống đạo truyền thống. Họ vẫn phẫn nộ là phát biểu ý kiến và bày tỏ thái độ. Vì vậy, một dù đã đồng lòng nghe nói nhiều về Đòi hỏi Dân Chúa, họ cũng ngại phản tuyên bố hoặc phát biểu ý kiến gì đến Đòi hỏi. Có lẽ họ chỉ nhận được sự đồng lòng của Đòi hỏi gia đình mình và cho toàn thể công đoàn Hội Thánh họ. Trong thực tế, chúng ta có những đồng bào của giáo phận đồng lòng trao nhiệm vụ chuần bị cho Đòi hỏi. Ngoài giám mục giáo phận và cha mẹ đồng bào, sẽ có hai đồng bào giáo dân tham gia đồng lòng. Những đồng bào giáo dân đồng lòng của họ và có vai trò thu thập các ý kiến trong giáo phận rồi trình bày trong đồng lòng. Chúng tôi hy vọng đây sẽ là một cơ hội cho các tín hữu nhận ra họ có trách nhiệm và có vai trò thực sự trong Giáo Hội.

Eglises d'Asie: Năm Thánh đã đồng lòng từ lâu và chuần bị trong một thời gian dài. Một sự kiện bất ngờ xảy ra, những người cũng đoán trước đồng lòng, đã gây xao động trong năm 2010, là sự kiện nhiệm vụ của Đức Tổng Giám mục Hà Nội và đồng lòng Đức Thánh Cha chấp nhận vào ngày 13 tháng 5 vừa qua, thay thế ngài là Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, chủ tịch Hội đồng Giám mục. Một sự kiện đã bày tỏ công khai thái độ không hài lòng ngay trong những buổi họp. Trên Internet, đã xuất hiện những lời cáo buộc và vu khống nặng nề. Thế mà Đức cha, xin Đức cha thu thập ý kiến cho đồng lòng Pháp của Eglises d'Asie về nguyên nhân nào đã đồng lòng các sự kiện xảy ra trong năm 2008 và 2009?

– Những người đã đặt câu hỏi: “Tại sao Đức Tổng Giám mục Kiệt ra đi?”. Đó có phải là do ý muốn của cá nhân Đức Tổng? Ngài có bị áp lực của Tòa Thánh, của Hội đồng Giám mục, hoặc chính phủ Việt Nam không? Những người nghĩ rằng sự ra đi của Đức TGM Ngô Quang Kiệt là một sự kiện mà Giáo Hội Công Giáo Việt Nam phải lấy làm buồn. Đức Tổng Giám mục Kiệt đã là một lý do để Giáo Hội đồng lòng hy vọng, là biểu tượng của lòng can đảm chống lại chế độ công sản. Theo tôi, trong những nhận định thu thập những khuynh hướng khác nhau này, có một phần của sự thật, những cũng có phần sai lầm. Tôi không phải là phát ngôn viên của Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt, cũng không đại diện cho Hội đồng Giám mục. Tôi nói với tư cách cá nhân, và đưa vào những gì chính tôi nghe được từ Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt. Ngài nói với tôi, một vài năm trước đây, khi còn ở Liên Hợp Quốc, ngài đã bị một người và không thể nào chia sẻ. Sau khi về Hà Nội, chúng tôi một người vẫn tiếp tục. Ngài nhận thấy sự khác biệt của mình không đồng lòng

buổi hôm, và hôm nay, ngày mai xin đi. Thế là ngài đã viết đơn xin thôi nhiệm, mới thôi nhiệm do chính lòng tận tâm ngài quy tập đức.

Ngài cảm thấy nếu tiếp tục làm việc, sẽ đem lại cho giáo phận Hà Nội nhiều bất tiện hơn là ích lợi. Do đó ngài rút ra kết luận mình phải ra đi vì lợi ích của giáo phận. Nhờ suy nghĩ đến vấn đề tâm trí của Đức Tổng Giám mục, trong buổi họp báo ra các cuộc xung đột về đức, đức tiên là Tòa Khâm sát tại Hà Nội vào cuối năm 2007, sau đó tại giáo xứ Thái Hà. Chính vì vậy, có người đã nói kết quả xung đột về đức quy tập đức nhiệm của Đức Tổng. Theo nhận xét của Đức Tổng Giám mục Kiết đã nói với tôi, ngài không hề chịu bất cứ áp lực nào. Ngài đã quy tập thôi nhiệm vì nghĩ rằng sự khác biệt không cho phép ngài tiếp tục chu toàn một cách bình thường sự vụ của mình. Và ngài đã khẳng định xin thôi nhiệm cho đến khi được Tòa Thánh chấp thuận. Lúc đó, ngài gửi đơn đến Ban Loan báo Tin Mừng cho các dân tộc (tức Ban truyền giáo), cho Đức Hồng Y Ivan Dias. Sau một thời gian dài chờ đợi của Ban Truyền giáo tại Rome, ngài đã quyết định thôi nhiệm của mình trước tiếp đến Đức Thánh Cha, và ngày 13 tháng Năm 2010, ĐTC đã ra thông báo chấp thuận.

Eglises d'Asie: Vào ngày 07 tháng 5, giờ lúc cuộc bình tình ngay trước nhà thờ chính tòa bày tỏ sự đồng ý và Đức Cha Tổng Giám mục, trong phát biểu đức tiên, một cách nào đó, Đức cha nói Đức cha vui mừng vì cuộc cùng các giám mục có thể nghe được tiếng nói của Dân Chúa. Đức cha vẫn luôn nghĩ như vậy?

– Ngày 07 tháng 5 năm 2010, trong khi giáo phận nói chung và giáo phận Hà Nội nói riêng chào đón Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, người đã được Đức Thánh Cha bổ nhiệm làm Tổng Giám mục phó Hà Nội, trong buổi họp báo của ngài, tôi nói lên suy nghĩ sau: đây là cảm hứng của Hội Đồng Giám mục lắng nghe tiếng nói của chúng dân Chúa được diễn ra chân thực và đầy đủ. Thế đó tôi thấy được cảm hứng: “Đức cha tiếp tục nghĩ như vậy hay không?”. Tôi trả lời đúng như vậy, bởi hai lý do. Thứ nhất, vì chúng ta đã bước vào thời đại mới trong đó các phương tiện truyền thông và Internet ngày càng đóng một vai trò quan trọng. Có thể nghe được tiếng nói của các tín hữu và phát biểu của họ trong các diễn đàn kỹ thuật số, từ cả hai phía, từ những nhà lãnh đạo Giáo Hội cũng như ý kiến của công chúng. Hiện tại trong ngày đức tiên ra yêu cầu cho các nhà lãnh đạo bất kỳ chức nào, trong xã hội cũng như Giáo Hội, là phải biết lắng nghe và chăm chú lắng nghe.

Lý do thứ hai, thực tế trong thời đại chúng ta, các tín hữu có trình độ cao hơn về văn hóa, và qua các phương tiện truyền thông, họ có thể theo sát các tin tức, tiếp nhận nhiều thông tin về Giáo Hội. Cũng vậy, họ sẵn sàng bày tỏ ý kiến. Vì hai lý do này, sẽ không có gì phải ngạc nhiên với các giám mục, tại Việt Nam và các nơi khác trên thế giới, đang quan tâm hơn về việc lắng nghe

tiếng nói của các tín hữu.

Eglises d'Asie: *Có thể có lo ngại về sự chia rẽ nào đó trong hàng giáo sĩ cũng như giáo dân? Mục tiêu ngắn hạn và nhìn thấy trong cuộc bút chì này xảy ra sau sự kiện Đức Tổng Giám mục Hà Nội từ nhiệm, và liệu có một âm mưu từ bên ngoài khác để nhắm gây mất ổn định cho Giáo Hội và thậm chí là ra đời một hình thức mới của tiếng nói về sự hiệp nhất qua lễ khai mạc Năm Thánh tại Sài Gòn. Đức cha nghĩ gì về cách giải thích này?*

– Nếu câu hỏi có liên quan đến việc tổ chức nhiệm vụ của Đức Tổng Giám mục Ki-tô, và do đó cho thấy rằng đó là do áp lực từ các bên khác, chúng tôi có thể trả lời rằng chính Đức Tổng Giám mục đã nói rõ việc này, đó là chính lòng tin cậy quy tụ đức tin và không bị tác động bởi bất kỳ áp lực từ bên ngoài nào. Vẫn còn câu hỏi đặt ra, liệu sự ra đi của Đức Tổng Giám mục có gây chia rẽ trong hàng giáo sĩ, giáo dân và ngay cả hàng giáo phẩm của Giáo Hội tại Việt Nam. Tôi cho rằng cần phải phân biệt, làm rõ và trình bày một cách chính xác ý nghĩa của từ “chia rẽ”. Nếu hiểu chia rẽ là chia thành vài trí để đi lên, phe này phe kia trong nội bộ Giáo Hội, thì đó không phải là trình bày hợp lý xảy ra với chúng tôi.

Bên ngoài Giáo Hội, có những người không thích Giáo Hội, họ muốn gây chia rẽ và phá vỡ sự hiệp nhất của Giáo Hội. Những người này không riêng gì ở Việt Nam. Trong suốt lịch sử, có những kẻ thù của Giáo Hội chủ yếu nhìn thấy Giáo Hội bị chia rẽ. Điều này chúng tôi có gì là lạ, và đó là một tình trạng luôn tái diễn trong lịch sử Giáo Hội. Trong thực tế, những gì đang xảy ra tại Việt Nam hiện nay, khách quan mà nói, trình bày về một sự thay đổi về thái độ trong cách thức bày tỏ, một sự thay đổi để trình bày của thời đại chúng ta. Những người ta không để ý sự khác biệt, để cao việc mình đang bày tỏ ý kiến cá nhân. Do đó cần phải phân biệt giữa chia rẽ hay chia rẽ với việc để cao quan điểm riêng. Trong Giáo Hội tại Việt Nam, rõ ràng là có một tinh thần tôn trọng sự khác biệt, và không ai nói về sự chia rẽ hay chia rẽ.

Eglises d'Asie: *Đức Kitô luận, và việc cách là Phó Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha có thể đi qua và quan hệ giữa chính quyền và hàng giáo phẩm, giáo sĩ và giáo dân của Giáo Hội Công Giáo và liên hệ lại của những mối quan hệ này?*

– Về câu hỏi liên quan đến các mối quan hệ giữa các thành phần khác nhau của Giáo Hội Việt Nam và chính quyền của nước này, tôi sẽ trả lời theo kiểu lịch sử. Giai đoạn đầu tiên, đã tích tụ nhiều hiểu lầm giữa Công giáo và Chính quyền vì những lý do ý thức hệ và tiếp theo là hoàn cảnh lịch sử. Sau một thời gian sống cùng nhau, những người Công giáo và Chính quyền đã có những hiểu biết lẫn nhau, mặc dù sự hiểu biết này vẫn còn ở một trình độ thấp, để các vùng nông

thôn. Bây giờ nhiều cán bộ có dịp đi du lịch nước ngoài, một số đã đến thăm Vatican, một số khác đã đến Thánh Địa. Do đó họ được nhiều dịp tiếp xúc với công đồng quốc tế, trong đó có các quốc gia Thiên chúa giáo. Họ có nhận xét khách quan hơn với Kitô giáo nói chung và Công giáo nói riêng.

Đôi khi Công giáo, họ cũng cùng chia sẻ niềm vui và cùng sống đời sống tốt đẹp và trung thực như những người công giáo khác. Vì tinh thần Tin Mừng và cũng vì tinh thần Việt Nam, nên họ luôn tìm cách làm giảm bớt căng thẳng, chung sống thoải mái với nhau, trên cơ sở nhận ra thiện chí của nhau. Những dân tin rộng rãi mãi xung đột với nhau thì chỉ làm cho cuộc sống khó khăn hơn mà thôi. Vì vậy ngày càng thêm hiểu biết lẫn nhau, khác biệt nhưng không gây khó khăn cho mối quan hệ giữa hai bên. Đến nay chúng ta phải là đã hoàn toàn hiểu nhau. Tuy nhiên cũng đã mở ra một triển vọng mới. Giữa Công giáo Việt Nam với nhau, vẫn còn nhiều xung đột và khác biệt do ý thức học và quan điểm chính trị. Nhưng cũng đã có thể hiểu nhau, họ đang đến với nhau xây dựng một thế giới chung. Tôi cần vào thiện chí của mỗi bên, bên nào cũng muốn sống hòa hợp, thế giới nhất, đoàn kết, bằng cách loại bỏ căn nguyên tạo ra chia rẽ và hạn chế những lý do gây bất đồng chia rẽ chúng tôi. Tôi không rõ ý kiến của tôi, một mặt mặt nào đó, có thể không, nhưng đó là ý kiến của cá nhân tôi, và cuối cùng, tôi là quan trọng mối quan hệ tôi và đức cha. Ngoài ra, chúng sống hòa bình là một phần của các giá trị Tin Mừng. Để kết luận, tôi chỉ có thể kêu gọi tất cả mọi người thiện chí hãy xây dựng cách thức cùng nhau chung sống hòa bình, theo tinh thần của Phúc âm.

□